TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 15 - 7 - 2019
V/v: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Quân;

Bà Đỗ Thị Hồng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** Bà Trịnh Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2019/TLST – HNGĐ, ngày 02/4/2019 về việc tranh chấp " Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2019/QĐST - HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tống Thị T, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm 21, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; "Chị T cón đơn xin xét xử vắng mặt".

- *Bị đơn*: Anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm 21, xã Th, huyện X, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2019, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Tống Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Phạm Ngọc L trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh Nam Định vào năm 2000. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Ngoài ra còn do anh L có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm sóc gia

đình, chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh L vẫn không thay đổi. Do cuộc sống vợ chồng căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh L, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc, vì vậy chị xin được ly hôn anh Phạm Ngọc L.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Phạm Văn T, sinh ngày 17/5/2001 đang ở cùng anh L và Phạm Gia P, sinh ngày 20/4/2010 đang ở cùng chị. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi cháu P, để anh L nuôi cháu T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Phạm Ngọc L đã được Tòa án nhân dân huyện X tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy báo gọi đến Tòa án làm việc nhưng đều vắng mặt không có lý do cũng không có văn bản thể hiện quan điểm về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T.

Do anh Phạm Ngọc L cố tình trốn tránh khi Tòa án đến làm việc, người thân không hợp tác nên Tòa án nhân dân huyện X đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng của Tòa án đối với anh theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại UBND xã Th: Việc chị Tống Thị T và anh Phạm Ngọc L có đăng ký kết, diễn biến cuộc sống chung, con chung như chị T trình bày là đúng. Hiện nay anh L đăng ký hộ khẩu tại xóm 21, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt đương sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tống Thị T đối với anh Phạm Ngọc L. Về con chung, anh chị có 2 con chung, trong đó 1 con chung là Phạm Văn T, sinh ngày 17/5/2001, tính đến phiên tòa hôm nay đã trên 18 tuổi vì vậy không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Phạm Gia P, sinh ngày 20/4/2010.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại

phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Tống Thị T chấp hành đúng theo quy định của pháp luật và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Phạm Ngọc L được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp với khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Tống Thị Tvà anh Phạm Ngọc L là hợp pháp, được xác lập từ năm 2000. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng đã sống ly thân gần 10 năm nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị T xin ly hôn, mặc dù đã được Toa án thông báo nhưng anh Linh cố tình trốn tránh, không đến Tòa án làm việc cũng không có quan điểm gì. Như vậy, chị Thúy và anh L đã không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ chung sống, yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tống Thị T đối với anh Phạm Ngọc L. Cũng là phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X.

[3] Về con chung: Chị Tống Thị T và anh Phạm Ngọc L có 2 con chung là Phạm Văn T, sinh ngày 17/5/2001 và Phạm Gia P, sinh ngày 20/4/2010. Tính đến phiên tòa hôm nay con chung Phạm Văn T đã trên 18 tuổi, tự lo được cuộc sống của mình, vì vậy không đặt ra vấn đề trách nhiệm nuôi dưỡng con sau khi ly hôn. Đối với con chung chưa thành niên là Phạm Gia P hiện nay đang ở cùng chị T, cháu P có nguyện vọng được ở với mẹ, chị T cũng có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Phát nên căn cứ vào Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử sẽ giao con chung là Phạm Gia P cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con cũng là phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Tống Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Tống Thị T và anh Phạm Ngọc L.

2. Về nuôi dưỡng con chung chưa thành niên: Giao cho chị Tống Thị T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Phạm Gia P, sinh ngày 20/4/2010. Anh Phạm Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không được cản trở.

3. Về án phí: Chị Tống Thị T phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001482 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân T,chị Tống Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Ngọc Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quân Đỗ Thị Hồng **Phạm Ngọc Long**